

Số: **08** /QĐ-UBND

Hương Trà, ngày **05** tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành một số quy định tổ chức thực hiện
dự toán ngân sách nhà nước thị xã năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 132/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 87/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017; Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2017 – 2020; Quyết định số 2856/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh về giao dự toán NSNN tỉnh năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của HĐND thị xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2018; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của HĐND thị xã về dự toán NSNN 2018; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của HĐND thị xã về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công 2018;

Căn cứ Quyết định số 1199/QĐ-UBND ngày 20/12/2017 của UBND thị xã về việc giao dự toán NSNN thị xã, phường, xã năm 2018;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi đối với ngân sách địa phương

1. Tiếp tục thực hiện cơ chế phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách, số bổ sung cân đối từ ngân sách thị xã cho ngân sách xã, phường thực hiện theo Quyết định số 87/2016/QĐ-QĐUB ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017; Quyết định số 88/2016/QĐ-QĐUB ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2017 – 2020.

2. Năm 2018 là năm thứ hai trong thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2020, thực hiện ổn định tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách địa phương và số bổ sung cân đối ngân sách từ ngân sách thị xã cho ngân sách các phường, xã.

Các phường, xã được sử dụng nguồn tăng thu hằng năm mà ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp (sau khi đã tính huy động 50% tăng thu không kể tiền sử dụng đất để làm lương và các khoản theo lương) để tăng chi thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

3. Căn cứ Quyết định số 87/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về Định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017; Quyết định số 88/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia ngân sách giữa các cấp chính quyền địa phương giai đoạn 2017 – 2020. Các ngành, UBND các phường, xã xây dựng phương án phân bổ dự toán ngân sách được giao và tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Tiếp tục thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu tiền sử dụng đất trong cân đối ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và sử dụng một phần từ nguồn thu này để thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối với các khu quy hoạch đấu giá thu tiền sử dụng đất có sử dụng nguồn vốn vay để đầu tư hạ tầng, thực hiện cơ chế huy động tỷ lệ phần trăm (%) để trả nợ vốn vay như sau: ngân sách thị xã 60%/tổng số vốn vay; ngân sách xã, phường 40%/tổng số vốn vay.

5. Nghiêm cấm các địa phương hạch toán sai mã chương so với quy định của Mục lục ngân sách nhà nước để ngân sách xã, phường được hưởng các khoản thu không thuộc phân cấp.

Điều 2. Phân bổ và giao dự toán ngân sách

1. Về giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thị xã

- Giao tổng mức dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; phân thu cân đối ngân sách nhà nước; phân thu được để lại quản lý qua ngân sách nhà nước cho UBND các xã, phường.

Việc phân bổ và giao dự toán thu ngân sách phải trên cơ sở mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 – 2020 mà Đại hội Đảng bộ phường, xã, thị xã đã Quyết nghị; khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2017; trên cơ sở dự báo tốc độ tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2018 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, các cơ sở kinh tế và những nguồn thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ từng lĩnh vực thu, từng khoản thu theo chế độ; tính toán đầy đủ các yếu tố tăng, giảm do thực hiện các văn bản pháp luật về thuế mới sửa đổi, bổ sung; số

tăng thu do thực hiện các giải pháp chống thất thu, thu nợ đọng thuế từ các năm trước, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách nhà nước, không tận thu, có các giải pháp nuôi dưỡng nguồn thu ổn định và lâu dài...

2. Về phân bổ, giao dự toán chi ngân sách địa phương

Việc phân bổ, giao dự toán chi ngân sách địa phương cần phải sắp xếp hợp lý các khoản chi ngay từ đầu năm. Đồng thời xem xét kỹ để bố trí các khoản chi cần thiết trong dự toán được giao. Việc bố trí chi ngân sách phải hết sức tiết kiệm, ưu tiên những nhiệm vụ thiết yếu nhất, bám sát dự toán đã được cấp có thẩm quyền giao, đảm bảo sử dụng có hiệu quả vốn ngân sách nhà nước; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng kinh phí ngân sách từ khâu lập, phân bổ và phê duyệt dự toán chi tiết, cấp phát và xét duyệt quyết toán; trong quá trình phân bổ dự toán phải bám sát các tiêu chuẩn, định mức chi tiêu; thực hành tốt Luật Tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Phòng chống tham nhũng. Cụ thể, các ngành, các cấp, UBND các phường, xã khi phân bổ, giao dự toán chi ngân sách phải ưu tiên đảm bảo.

2.1. Về phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển

- Phân bổ, giao dự toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản và danh mục các công trình cho các chủ đầu tư thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 28/CT-UBND ngày 26/12/2017 của UBND tỉnh về thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2018.

Phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công phải đảm bảo phù hợp với phương án dự kiến kế hoạch nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2016 – 2020 được HĐND thị xã thông qua; kế hoạch đầu tư công năm 2018, việc phân bổ vốn đảm bảo theo thứ tự sau: ưu tiên bố trí vốn trả nợ đọng xây dựng cơ bản, các công trình chuyển tiếp, các công trình được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2018; công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi và chương trình mục tiêu quốc gia; còn lại mới bố trí vốn cho dự án khởi công mới.

- Việc bố trí vốn cho các công trình đầu tư xây dựng mới phải trên cơ sở các chương trình mục tiêu trọng điểm của thị xã năm 2018 và ưu tiên cho các dự án quan trọng, có hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng, tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án, công trình có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

UBND các xã, phường bố trí vốn để trả các khoản vốn đối ứng còn nợ và đến hạn phải trả cho những năm trước và trong năm 2018.

2.2. Về phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên

- Phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo khớp đúng dự toán được HĐND thị xã quyết định, UBND giao cả về tổng mức và chi tiết theo từng lĩnh vực chi; phân bổ dự toán chi phải đảm bảo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định, đảm bảo bố trí đủ kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ đã ban hành.

- Phân bổ dự toán cho các ngành, địa phương theo tổng nguồn kinh phí, việc phân bổ cụ thể cho từng nhiệm vụ chi do thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối, sắp xếp, điều chỉnh, phân bổ kinh phí cho từng lĩnh vực, nội dung công việc của cơ quan, đơn vị, địa phương một cách hợp lý, tiết kiệm, không vượt quá chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tài chính hiện hành, đảm bảo phân bổ đủ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, nội dung, kế hoạch, đề án, các chính sách ban hành trong năm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình sau khi thống nhất với cơ quan Tài chính – Kế hoạch. Trong năm ngân sách không bổ sung ngoài dự toán trừ nhiệm vụ đột xuất có tính cấp bách do thị xã giao.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định tại ND số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2018.

- Đối với chi sự nghiệp giáo dục: Dự toán chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo là mức chi tối thiểu, ngành Tài chính - Kế hoạch, Giáo dục và Đào tạo khi phân bổ chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo phải ưu tiên đảm bảo chi trả lương và các khoản có tính chất lương, sắp xếp hợp lý lịch giảng dạy cho các trường, tăng cường biện pháp quản lý kinh phí dạy thêm giờ phù hợp với khả năng kinh phí được cấp.

- Đối với chi sự nghiệp đào tạo, dạy nghề: Phân bổ đảm bảo chi con người, chi hoạt động giảng dạy và học tập, phần còn lại được đảm bảo từ nguồn thu học phí và các nguồn thu hợp pháp khác.

- Đối với chi quản lý hành chính: Các ngành, địa phương cân đối sử dụng từ nguồn dự toán theo định mức được giao để thực hiện tất cả các nhiệm vụ chi quản lý nhà nước theo phân cấp; theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và các nhiệm vụ phát sinh do UBND thị xã giao. Việc bố trí kinh phí quản lý hành chính phải ưu tiên đảm bảo chi trả lương và các khoản có tính chất lương, bố trí đủ kinh phí hoạt động cho công tác Đảng, HĐND, UBND, UBMTTQVN, hội và các đoàn thể...

2.3. Bố trí dự phòng ngân sách của thị xã, các phường, xã theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức dự phòng được UBND tỉnh và thị xã giao để chủ động thực hiện dự phòng cho phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh,

các chính sách an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cấp bách phát sinh... theo quy định tại khoản 2, Điều 10 của Luật Ngân sách nhà nước.

2.4. Phân thu ngân sách địa phương được hưởng theo quy định tăng thêm so với dự toán UBND tỉnh, thị xã giao năm 2018 (nếu có) sau khi dành 50% để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt dự toán thu mới phân bổ để thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định, xử lý thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo quy định...

2.5. Giao kế hoạch vốn đầu tư cho các chủ đầu tư; phân bổ chi thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chi chương trình mục tiêu cho đơn vị sử dụng ngân sách chi tiết đến Loại, Khoản của Mục lục Ngân sách nhà nước theo Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mục lục ngân sách.

Điều 3. Một số biện pháp triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước trên địa bàn thị xã

1. Về tổ chức quản lý thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thị xã

- Trong công tác quản lý thu thuế ngành Thuế phải tập trung tổ chức triển khai thực hiện công tác thu ngân sách ngay từ đầu năm với những yêu cầu sau:

+ Đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời theo quy định của pháp luật thuế; tập trung phân tích những yếu tố ảnh hưởng đến nguồn thu trên địa bàn, đặc biệt là nguồn thu vãng lai, các nguồn thu còn tiềm năng, các khu vực còn thất thu và các khoản nợ đọng thuế để triển khai đồng bộ các biện pháp thu, chống thất thu.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chính sách thuế, thực hiện đa dạng hoá nội dung và các dịch vụ hỗ trợ về chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế cho người nộp thuế; kịp thời giải đáp các vướng mắc của các doanh nghiệp và người nộp thuế trong quá trình thực hiện.

+ Giám sát chặt chẽ việc kê khai nộp thuế hằng tháng, đôn đốc doanh nghiệp kê khai, nộp tờ khai và nộp thuế đúng thời hạn. Tổ chức kiểm tra hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan thuế. Theo dõi, giám sát và nắm bắt kịp thời số doanh nghiệp thành lập mới, tạm nghỉ kinh doanh, ngừng hoạt động, giải thể, phá sản để có các biện pháp xử lý về nghĩa vụ thuế theo đúng quy định.

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi chuyển giá, trốn thuế, gian lận thuế; chú trọng kiểm tra chống thất thu đối với hoạt động xây dựng cơ bản, kinh doanh vãng lai, kinh doanh bất động sản và khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn... Đẩy mạnh kiểm tra trước và sau hoàn thuế để xử lý truy thu thuế, thu hồi hoàn thuế và xử lý vi phạm về thuế theo đúng chế độ quy định. Tập

trung triển khai công tác chống các hành vi vi phạm về hóa đơn thuế nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi kinh doanh mua bán hóa đơn bất hợp pháp, trốn thuế, chiếm đoạt tiền thuế của NSNN.

+ Tăng cường các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế đối với các trường hợp nợ thuế lớn, chây ỳ nợ thuế, chậm nộp tiền thuế nhằm đôn đốc thu nộp kịp thời tiền thuế nợ vào ngân sách và hạn chế nợ mới phát sinh. Chấp hành nghiêm việc hạch toán các khoản thu theo đúng quy định của Mục lục ngân sách nhà nước.

- Đối với nguồn thu cấp quyền sử dụng đất: UBND các phường, xã chủ động rà soát quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm, phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất để lập thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, quy hoạch phân lô để sớm trình thẩm định và phê duyệt; các ngành Trung tâm phát triển quỹ đất, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Chi Cục thuế, UBND các phường, xã cần phải phối hợp thật chặt chẽ, tập trung đôn đốc việc quy hoạch phân lô, xây dựng phương án đấu giá quyền sử dụng đất, xây dựng phương án giá sàn tham mưu UBND thị xã, trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, cho thuê đất để tăng nguồn thu cấp quyền sử dụng đất.

Đối với các phương án đấu đất được UBND thị xã phê duyệt năm 2017 và các năm trước, Trung tâm phát triển quỹ đất phối hợp với UBND các phường, xã, các ngành Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Chi Cục thuế chủ động để triển khai việc đấu giá quyền sử dụng đất ngay trong đầu quý I năm 2018; tiếp tục rà soát việc thu tiền đất từ hình thức hợp thức hoá và giao đất đảm bảo đúng chính sách chế độ của Nhà nước, kiểm tra những trường hợp còn nợ đọng tiền sử dụng đất ở một số phường, xã và có biện pháp xử lý nghiêm túc, thu tiền vào ngân sách nhà nước.

- Đối với nguồn thu thường xuyên tại phường, xã: UBND các phường, xã cần phải tăng cường công tác quản lý và điều hành nguồn thu này có hiệu quả trên cơ sở quỹ đất công ích và hoa lợi công sản ở địa phương; tích cực khai thác nguồn thu khác tại địa phương theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện nghiêm Chi thị số 31/CT-TTg ngày 2/11/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007, Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg ngày 21/10/2008 và Quyết định số 71/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt...

- Triển khai đúng quy trình việc huy động các nguồn lực trong dân để làm tốt công tác xã hội hoá trên các lĩnh vực.

2. Về tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước

2.1 Đối với đầu tư xây dựng cơ bản

- Căn cứ kế hoạch vốn được giao, cơ quan Tài chính – Kế hoạch thực hiện nhập dự toán vào hệ thống TAMIS. Chủ đầu tư, các cơ quan, đơn vị căn cứ kế hoạch vốn được giao và khối lượng thực hiện lập thủ tục gửi Kho bạc Nhà nước để kiểm soát, thanh toán theo quy định. Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp các nguồn thu chưa tập trung kịp thời vào ngân sách nhà nước, phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với Kho bạc Nhà nước để thực hiện kiểm soát chi theo khả năng nguồn thu, trong đó ưu tiên vốn cho công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán, công trình trọng điểm, cấp bách, công trình nợ khối lượng xây dựng cơ bản theo đúng Chi thị số 07/CT-TTg ngày 30/04/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công tại các địa phương.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; đối với những dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định điều chỉnh để chuyển vốn cho những dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hoàn thành trong năm 2018 nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Đối với nguồn tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

- Tăng cường quản lý vốn đầu tư, chỉ được khởi công công trình khi có kế hoạch vốn; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công, tiến độ giải ngân vốn đầu tư XDCB ngay từ đầu năm.

- Đẩy nhanh tiến độ quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, đối với các đơn vị không thực hiện quyết toán, chậm lập quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, giao trách nhiệm cho phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu, theo dõi và báo cáo UBND thị xã để có các biện pháp cụ thể xử phạt theo thẩm quyền.

2. 2. Đối với chi thường xuyên

- Về phân bổ, thông báo dự toán

+ Về đảm bảo kinh phí hoạt động khi chưa có dự toán được duyệt: Trường hợp trong tháng 1/2018, dự toán ngân sách và phương án phân bổ ngân sách chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, cơ quan Tài chính – Kế hoạch và Kho bạc Nhà nước tạm cấp kinh phí cho các đơn vị sử dụng ngân sách.

+ Thời gian phân bổ dự toán chậm nhất đến ngày 31/1/2018; quá thời hạn này, cơ quan Tài chính – Kế hoạch tổng hợp báo cáo UBND thị xã điều chỉnh giảm dự toán chi của đơn vị để bổ sung vào dự phòng ngân sách theo quy định. Trường hợp do nguyên nhân

khách quan, vượt quá thẩm quyền của đơn vị như chưa có phê duyệt của cấp có thẩm quyền về tổ chức bộ máy, cơ chế thực hiện nhiệm vụ..., đơn vị phải dự kiến thời gian hoàn thành để cơ quan Tài chính – Kế hoạch đồng ý kéo dài thời gian phân bổ dự toán ngân sách, song chậm nhất không quá ngày 31/3/2018; quá thời hạn này, dự toán còn lại chưa phân bổ sẽ được xử lý tương tự như trường hợp nêu trên.

2.3. Về điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách

- Trường hợp cần điều chỉnh dự toán của đơn vị sử dụng ngân sách mà không làm thay đổi tổng mức chi, đơn vị lập dự toán điều chỉnh, gửi cơ quan Tài chính – Kế hoạch thẩm định, thống nhất để gửi Kho bạc Nhà nước làm căn cứ kiểm soát chi, cấp phát, thanh toán.

- Trường hợp điều chỉnh dự toán từ kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ sang kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí không thường xuyên sang kinh phí thường xuyên nhưng đã được ghi chú theo nhiệm vụ chi, đơn vị cần phải có ý kiến thống nhất của cơ quan Tài chính – Kế hoạch để đảm bảo việc phân bổ kinh phí thực hiện được các nhiệm vụ được giao

2.4. Về kiểm soát chi ngân sách

Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong dự toán được giao; cơ quan Tài chính – Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, phải thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ nguồn kinh phí của các đơn vị dự toán cấp thị xã, UBND các phường, xã từ khâu lập, phân bổ và phê duyệt dự toán chi tiết, cấp phát và xét duyệt quyết toán ngân sách, nhất là nguồn kinh phí không tự chủ. Trong quá trình phân bổ dự toán phải bám sát các tiêu chuẩn, định mức chi tiêu, đảm bảo bố trí kinh phí hợp lý, tiết kiệm và có hiệu quả; thực hành tốt Luật Tiết kiệm, chống lãng phí, không bố trí chi các khoản tiếp khách, hội nghị, mua sắm trang thiết bị làm việc đắt tiền khi chưa thật sự cần thiết, vượt tiêu chuẩn, định mức; kiên quyết xuất toán những khoản chi sai nguyên tắc, không đúng chế độ, vượt định mức.

2.5. Về thực hiện kỷ luật tài chính

Tăng cường kỷ luật tài chính trong công tác lập báo cáo định kỳ và quyết toán ngân sách nhà nước. Các đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư... chậm phân bổ dự toán, chậm nộp báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo thời gian quy định thì UBND thị xã sẽ áp dụng biện pháp xử phạt theo hai hình thức: thông báo cho Kho bạc nhà nước nơi giao dịch tạm ngừng cấp phát thanh toán (trừ lương và các khoản có tính chất lương), hình thức phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán theo quy định tại Nghị định số 105/2013/NĐ-CP ngày 16/9/2013 của Chính Phủ.

Kho bạc nhà nước thực hiện nghiêm túc việc cung cấp đầy đủ các báo cáo theo quy định cho cơ quan Tài chính – Kế hoạch; Ban Tài chính xã, phường và các đơn vị sử dụng ngân sách giao dịch trực tiếp.

2.6. Về việc rút dự toán ngân sách nhà nước

- Đối với đơn vị sử dụng ngân sách

Căn cứ dự toán ngân sách được giao, đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi tiêu ngân sách đã được các cơ quan nhà nước ban hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo nguyên tắc:

Các khoản chi thanh toán cá nhân (lương, các khoản phụ cấp lương, trợ cấp xã hội...) đảm bảo thanh toán theo mức được hưởng hàng tháng của đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ ngân sách nhà nước.

Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chỉ phát sinh vào một số thời điểm như vốn đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện theo chế độ quy định.

- Đối với bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới

Căn cứ dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được cấp có thẩm quyền giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, hàng tháng cơ quan Tài chính - Kế hoạch chủ động rút dự toán tại Kho bạc nhà nước để đảm bảo cân đối ngân sách; riêng ngân sách phường, xã rút dự toán tại Kho bạc nhà nước.

Mức rút dự toán về nguyên tắc không vượt quá 1/12 tổng mức bổ sung cân đối cả năm sau khi đã trừ nguồn chi trả nợ vay cho ngân sách tỉnh; riêng các tháng trong quý I, căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ mức rút dự toán có thể cao hơn mức bình quân trên, song tổng mức dự toán của quý I không được vượt quá 30% dự toán năm.

Đối với kinh phí tăng cường cơ sở vật chất ngành giáo dục: Phòng Giáo dục và Đào tạo lập dự toán mua sắm cơ sở vật chất cho từng cấp học, gửi phòng Tài chính – Kế hoạch để tổng hợp, tham mưu UBND thị xã quyết định phân bổ ngân sách.

Trường hợp đặc biệt cần tăng tiến độ rút dự toán, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường phải có văn bản đề nghị cơ quan Tài chính - Kế hoạch xem xét, quyết định.

2.7. Về tăng cường hiệu quả sử dụng kinh phí

- Các đơn vị dự toán các cấp phải thực hiện đầy đủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm và sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan Nhà nước theo ND số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và ND số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của ND số 130/2005/NĐ-CP; chế độ tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp theo ND số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ.

- Tiến hành sắp xếp tinh gọn bộ máy quản lý nhà nước, tinh giản biên chế, hạn chế tăng biên chế sự nghiệp được đảm bảo từ nguồn NSNN cấp, thực hiện chế độ làm việc

kiêm nhiệm đối với cán bộ xã bán chuyên trách nhằm sử dụng vốn NSNN một cách tiết kiệm, có hiệu quả.

2.8. Về phương thức quản lý, cấp phát vốn chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án bổ sung có mục tiêu của tỉnh

Việc quản lý, cấp phát vốn chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án tỉnh bổ sung có mục tiêu thực hiện theo quy định hiện hành của UBND tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan. Các ngành được phân công theo dõi, quản lý các chương trình dự án; UBND các phường, xã, các chủ đầu tư phải khẩn trương hoàn tất các thủ tục có liên quan để tiếp nhận, sử dụng kinh phí có hiệu quả, theo đúng quy định hiện hành.

Điều 4. Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau

Quản lý chặt chẽ chi chuyển nguồn sang năm sau theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về điều hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2018.

Điều 5. Về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chương trình hành động của UBND tỉnh, UBND thị xã về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiến hành rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ sử dụng vốn ngân sách nhà nước trong các lĩnh vực, đặc biệt trong khâu xác định chủ trương và quy mô đầu tư, quy hoạch, đấu thầu, chi tiêu ngân sách, tài sản công...

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư XDCCB, trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, trong chi thường xuyên. Đồng thời, tiến hành xử lý kịp thời những tồn tại, sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán đã được kết luận bằng văn bản; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách; thực hiện công khai kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và kết quả xử lý vi phạm. Tăng cường hiệu quả chi ngân sách nhà nước.

Điều 6. Về thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương năm 2018

1. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương trong năm 2018; các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã bố trí nguồn thực hiện chế độ tiền lương như sau:

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) dự toán năm 2017 đã được cấp có thẩm quyền giao;

- Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) dự toán chi năm 2018 tăng thêm so với dự toán chi năm 2017;

- Sử dụng 50% số tăng thu thực hiện năm 2017 so với dự toán năm 2017 để bổ sung quỹ tiền lương năm 2018 (không kể số tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất);
- Sử dụng 50% số tăng thu dự toán năm 2018 so với dự toán năm 2017 để bổ sung quỹ tiền lương năm 2018 (không kể số tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất);
- Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 còn lại chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2018 (nếu có).

2. Các đơn vị hành chính sự nghiệp có thu: Sử dụng tối thiểu 40% số thu để lại của cơ quan, đơn vị sự nghiệp năm 2018 để thực hiện cải cách tiền lương theo chế độ quy định.

3. UBND các phường, xã sau khi thực hiện các biện pháp tạo nguồn thực hiện chế độ tiền lương mà không đủ nguồn thì ngân sách thị xã hỗ trợ để đảm bảo nguồn thực hiện; trường hợp nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư thì được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

Điều 7. Thực hiện công khai ngân sách nhà nước

1. Các cấp ngân sách thực hiện công khai ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

2. Các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

3. Các cơ quan, đơn vị được sử dụng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

4. Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 03 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản nhà nước thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 89/2010/TT-BTC ngày 16 tháng 06 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ báo cáo công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức được giao quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

6. Đối với các khoản hỗ trợ trực tiếp của nhà nước đối với cá nhân, dân cư việc công khai được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm

2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quy chế công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân dân cư.

7. Văn phòng HĐND và UBND thị xã lập chuyên mục công khai ngân sách trên Cổng thông tin điện tử thị xã để công khai số liệu, báo cáo thuyết minh ngân sách theo quy định.

Điều 8. Giao trách nhiệm phòng Tài chính - Kế hoạch thống nhất với các đơn vị dự toán thuộc thị xã phân bổ dự toán chi tiết; hướng dẫn dự toán thu chi ngân sách nhà nước, chỉ tiêu huy động nguồn thực hiện chế độ tiền lương cho UBND các phường, xã.

Đối với các chế độ, chính sách của nhà nước đã tính năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách 2017, khi phát sinh tăng kinh phí do tăng mức, mở rộng đối tượng thụ hưởng chính sách, các ngành, UBND các phường, xã chủ động bố trí ngân sách để thực hiện. Căn cứ số thực tế phát sinh các cơ quan, đơn vị, UBND các phường, xã lập dự toán gửi phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, báo cáo UBND thị xã trước ngày 30/4/2017 để xem xét quyết định hoặc trình Sở Tài chính thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt bổ sung có mục tiêu trong năm 2018.

Điều 9. Xử lý ngân sách nhà nước trong trường hợp hụt thu

Trong quá trình điều hành ngân sách, nếu thực tế thu NSNN khó thu đạt dự toán được UBND tỉnh, HĐND thị xã giao; phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Chi Cục thuế, UBND các phường, xã căn cứ tiến độ thu ngân sách và dự kiến khả năng thu chủ động phối hợp với các ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo UBND thị xã để thống nhất với Thường trực HĐND thị xã có kế hoạch điều chỉnh giảm dự phòng ngân sách thị xã, phường, xã; sắp xếp, bố trí cắt giảm một số nguồn vốn sự nghiệp có mức chi lớn để đảm bảo cân đối thu chi ngân sách địa phương.

Điều 10. Thủ trưởng các đơn vị dự toán cấp thị xã, Chủ tịch UBND các phường, xã căn cứ Nghị quyết của HĐND thị xã, Quyết định của UBND thị xã về giao dự toán NSNN thị xã, phường, xã năm 2018 và một số quy định tổ chức thực hiện ngân sách Nhà nước năm 2018 của thị xã ban hành theo Quyết định này:

1. Khẩn trương phân bổ dự toán ngân sách của đơn vị, các phường, xã theo Mục lục Ngân sách Nhà nước bảo đảm đúng thời gian theo quy định của Luật NSNN, bảo đảm các chế độ chính sách, định mức nhà nước ban hành.

2. Cụ thể hoá các giải pháp và triển khai thực hiện ngay từ đầu năm nhằm góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thị xã năm 2018 và tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

Điều 11. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/1/2018 và áp dụng cho ngân sách năm 2018.

Điều 12. Chánh văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi Cục trưởng Chi cục thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thị xã, Chủ tịch UBND các phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TV Thị uỷ;
- TT HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- Các đơn vị dự toán cấp thị xã;
- Lưu: VP.

ky

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Ty